

Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ nghề hoạt động xây dựng
Hạng II, Hạng III - Đợt 6 năm 2018.
(Kèm theo Quyết định Số: 74/2018/QĐ-VECAS ngày 14 tháng 9 năm 2018)

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Ngày sinh	CMND/CCCD	Trình độ CM	Lĩnh vực	Hạng
1	HTV-00038031	Lê Huy Thường	25/08/1981	013581343	Kỹ sư Công nghệ vật liệu silicat	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	2
2	HTV-00038032	Tăng Văn Hiếu	23/09/1979	017309744	Kỹ sư tự động hóa Ngành cung cấp điện	Thiết kế điện - cơ điện công trình	2
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	2
3	HTV-00038033	Đỗ Hoàng Việt	03/11/1985	012294720	Kỹ sư quản lý công trình	Giám sát công trình giao thông cầu	2
						Giám sát công trình giao thông đường bộ	2
						Giám sát công trình giao thông đường sắt	2
4	HTV-00038034	Trịnh Văn Tàn	20/10/1984	033084000323	Kỹ sư quản lý công trình	Giám sát công trình giao thông cầu	2
						Giám sát công trình giao thông đường bộ	2
						Giám sát công trình giao thông đường sắt	2
5	HTV-00038035	Vũ Quang Hưng	04/12/1987	001087012050	Kỹ sư Xây dựng đường hầm và metro - ngành Xây dựng Cầu – Đường	Giám sát công trình giao thông đường bộ	2
						Giám sát công trình giao thông cầu	2
6	HTV-00038036	Nguyễn Ngọc Cương	16/11/1986	013579776	Kỹ sư Xây dựng đường hầm và metro - ngành Xây dựng Cầu – Đường	Giám sát công trình giao thông cầu	2
7	HTV-00038037	Tạ Tân Cương	10/03/1979	01079008640	Kỹ sư Cầu đường	Thiết kế công trình giao thông cầu	2
						Giám sát công trình giao thông cầu	2
8	HTV-00038038	Đoàn Thanh Đạo	18/09/1989	142433031	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công trình giao thông đường sắt	2
						Giám sát công trình giao thông đường bộ	2
9	HTV-00038039	Nguyễn Đức Trọng	22/05/1978	013501121	Kỹ sư vận tải đường sắt vận tải đường sắt	Khảo sát địa hình	2
10	HTV-00038040	Lê Tuấn Anh	13/07/1972	017072000062	Kiến trúc sư kiến trúc	Định giá xây dựng	2
11	HTV-00038041	Nguyễn Vương Lâm	02/07/1984	093084000143	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	2
12	HTV-00038042	Nguyễn Thị Kim Thuyền	01/11/1977	025338872	Kỹ sư điện tử viễn thông	Định giá xây dựng	2
13	HTV-00038043	Nguyễn Cao Phong	26/01/1974	019074000134	Kỹ sư kỹ thuật viễn thông	Định giá xây dựng	2
14	HTV-00038044	Vũ Đình Hòa	19/08/1977	001077014371	Cử nhân công nghệ điện tử viễn thông	Định giá xây dựng	2

15	HTV-00038045	Huỳnh Thị Kim Trang	12/03/1977	079177000156	Kỹ sư kỹ thuật viễn thông	Định giá xây dựng	2
16	HTV-00038046	Từ Thanh Vũ	28/12/1974	087074000032	Kỹ sư kỹ thuật viễn thông	Định giá xây dựng	2
17	HTV-00038047	Nguyễn Hữu Đức	05/02/1983	017502593	Kỹ sư Kỹ thuật viễn thông	Định giá xây dựng	2
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
18	HTV-00035278	Trần Thị Phương Lý	06/12/1975	011746189	Cử nhân Công nghệ điện tử viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
19	HTV-00035287	Trần Thị Trà My	01/05/1973	012371318	Cử nhân công nghệ điện tử - viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
20	HTV-00038048	Nguyễn Văn Thòa	22/12/1971	012454900	Kỹ sư Kỹ thuật điện tử viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
						Định giá xây dựng	2
21	HTV-00038049	Lê Trung Dũng	01/05/1976	013014444	Kỹ sư Kỹ thuật điện tử - viễn thông Điện tử, Viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
						Định giá xây dựng	2
22	HTV-00038050	Thái Mạnh Hồng	22/02/1970	011454463	Kỹ sư kỹ thuật điện tử - viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
23	HTV-00038051	Đình Quốc Khanh	22/12/1980	008080000009	Kỹ sư kỹ thuật viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
						Định giá xây dựng	2
24	HTV-00038052	Vũ Sinh Bàn	13/01/1956	011854480	Kỹ sư Hữu tuyến điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
25	HTV-00038053	Nguyễn Thị Hương Hà	01/12/1974	011644037	Kỹ sư Kỹ thuật điện tử - viễn thông kỹ thuật điện tử viễn thông	Định giá xây dựng	2
26	HTV-00035283	Hà Thu Thủy	19/08/1975	011746191	Kỹ sư kỹ thuật điện tử viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
27	HTV-00035285	Lưu Thị Phi Yến	16/02/1972	011689235	Kỹ sư kỹ thuật điện tử viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
28	HTV-00035290	Nguyễn Việt Anh	06/07/1972	001072000770	Kỹ sư kỹ thuật điện tử viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
29	HTV-00038054	Đặng Bá Hưng	05/01/1989	031511118	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Kiểm định công trình đường thủy	2
						Giám sát công trình cảng	2
30	HTV-00038055	Trương Việt Phong	17/10/1990	031556536	Kỹ sư kỹ thuật công trình biển	Thiết kế công trình cảng đường thủy	3
						Kiểm định công trình đường thủy	3
						Giám sát xây dựng công trình cảng	3
31	HTV-00038056	Phạm Xuân Linh	29/08/1989	151715182	Kỹ sư xây dựng cảng - đường thủy	Kiểm định công trình đường thủy	2
						Giám sát xây dựng công trình cảng	2
32	HTV-00038057	Đỗ Minh Tiến	05/07/1990	135507127	Kỹ sư Kỹ thuật đô thị	Thiết kế công trình giao thông đường bộ	2
33	HTV-00038058	Nguyễn Hoài Thu	13/05/1979	046179000174	Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ	Định giá xây dựng	2
34	HTV-00038059	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	12/10/1976	011816694	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	2
35	HTV-00005170	Đỗ Trung Kiên	15/10/1981	001081004698	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công trình giao thông hầm	2

36	HTV-00038060	Lê Vĩnh Sơn	07/10/1975	073241043	Kỹ sư hệ thống điện Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
37	HTV-00038061	Bùi Mạnh Linh	04/01/1981	013295640	Kỹ sư Hệ thống điện Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
38	HTV-00038062	Nguyễn Đức Huy	30/09/1989	002089000004	Cử nhân hệ thống điện kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	3
						Định giá xây dựng	2
39	HTV-00038063	Nguyễn Thị Hải Yến	12/02/1977	121203014	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
40	HTV-00038064	Vũ Thế Vinh	29/11/1978	036078000435	Kỹ sư điện Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
41	HTV-00038065	Nguyễn Vũ Thảo	05/03/1980	162272699	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
42	HTV-00038066	Nguyễn Văn Giáp	26/02/1974	162038586	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
43	HTV-00038067	Bùi Nhật Huy	18/04/1980	162216753	Kỹ sư Hệ thống Điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
44	HTV-00038068	Đào Thanh Bắc	19/12/1976	162090059	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện Điện khí hóa và Cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
45	HTV-00038069	Nguyễn Đức Quý	06/01/1976	162194875	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
46	HTV-00038070	Đào Ngọc Quế	23/01/1974	162249321	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
47	HTV-00038071	Phan Văn Trường	16/09/1964	162342423	Kỹ sư hệ thống điện Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
48	HTV-00038072	Phạm Đình Nguyên	12/04/1973	162570328	Kỹ sư hệ thống điện Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
49	HTV-00038073	Đoàn Trọng Tiến	01/12/1980	162264944	Kỹ sư hệ thống điện Hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
50	HTV-00038074	Vũ Anh Cường	09/12/1961	162010359	Kỹ sư điện Điện - ngành điện nông nghiệp	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
51	HTV-00038075	Nguyễn Minh Tiến	25/06/1980	162312506	Kỹ sư điện nông nghiệp Điện nông nghiệp	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
52	HTV-00038076	Nguyễn Thị Thanh Hương	31/05/1976	162098945	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
53	HTV-00038077	Nguyễn Mạnh Tuấn	27/10/1990	163071401	Kỹ sư xây dựng dân dụng và Công Nghiệp	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
54	HTV-00038078	Vũ Đình Tiến	07/07/1978	162247848	Kỹ sư hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
55	HTV-00038079	Trần Thanh Hùng	26/06/1975	36075003090	Kỹ sư điện khí hóa nông nghiệp	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
56	HTV-00038080	Hà Thanh Tùng	19/05/1970	013402080	Kỹ sư điện khí hóa Xi nghiệp	Định giá xây dựng	2
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình (đường dây và trạm biến áp).	2
57	HTV-00025922	Nguyễn Quang Hải	25/08/1985	070699856	Kiến trúc sư Kiến trúc	Định giá xây dựng	2
						Thiết kế kiến trúc công trình đường dây trạm biến áp.	2
58	HTV-00038082	Nguyễn Văn Hoàng	31/01/1981	017081000081	Kỹ sư Địa chất công trình	Định giá xây dựng	2
59	HTV-00038083	Nguyễn Trọng Sơn	10/11/1986	013671019	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	2

60	HTV-00038084	Kiều Kiên Cường	05/04/1978	013549907	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
61	HTV-00038085	Đỗ Xuân Trường	03/07/1980	111566952	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
62	HTV-00019373	Đặng Văn Thanh	11/10/1964	200570971	Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ	Giám sát xây dựng công trình giao thông cầu	2
						Giám sát Hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước	2
63	HTV-00038086	Nguyễn Phúc Mỹ Tân	15/01/1976	201331091	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát xây dựng công trình giao thông đường bộ	2
						Khảo sát địa hình	3
64	HTV-00038087	Nguyễn Hữu Thức	11/03/1968	200914319	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế công trình NN&PTNT	3
						Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước.	2
65	HTV-00038088	Nguyễn Minh Ánh	23/02/1987	205335881	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước	2
66	HTV-00038089	Phạm Ngọc Ánh Thi	27/09/1991	205572183	Kỹ sư Kinh tế Xây dựng và QLDA	Định giá xây dựng	3
67	HTV-00038090	Nguyễn Trường An	10/01/1991	186747755	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình GT đường bộ	3
						Thiết kế công trình Cầu	3
68	HTV-00038091	Tạ Văn Quyết	18/08/1992	186904676	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Thiết kế Công trình giao thông đường bộ	3
						Thiết kế công trình Cầu	3
						Thiết kế công trình NN&PTNT	3
69	HTV-00038092	Nguyễn Quốc Toàn	15/10/1979	082079000023	Kỹ sư Kỹ sư xây dựng dân dụng và công trình	Định giá xây dựng	2
70	HTV-00038093	Đồng Nguyễn Tùng Lâm	30/10/1990	230772830	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu Công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
						Giám sát xây dựng công trình Dân dụng - Công nghiệp	2
71	HTV-00038094	Nguyễn Thái Linh	02/11/1983	135867538	Kỹ sư Cấp thoát nước	Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước.	2
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
72	HTV-00038095	Lê Minh Đức	26/08/1989	024251687	Kỹ sư Kỹ thuật công trình	Thiết kế kết cấu Công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
						Giám sát xây dựng công trình Dân dụng - Công nghiệp	2
73	HTV-00038096	Phạm Minh Thuận	21/04/1989	271983701	Kỹ sư Kỹ thuật công trình	Thiết kế Dân dụng và Công nghiệp	2
74	HTV-00038097	Phạm Diệp Anh	09/09/1983	074183000137	Kiến trúc sư Kiến trúc sư ngành Quy hoạch đô thị	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	3
75	HTV-00038098	Dương Công Thuận	22/11/1991	194431165	Kỹ sư xây dựng xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	2
76		Lê Văn Hiệp	26/08/1979	025887170	Kỹ sư Xây dựng cầu đường bộ	Thiết kế công trình giao thông cầu, đường bộ	2
	HTV-00038099					Thiết kế hạ tầng kỹ thuật thoát nước	2
77	HTV-00029607	Nguyễn Thế Hải	19/08/1981	023604932	Kỹ sư xây dựng đường bộ - ngành xây dựng cầu đường	Giám sát xây dựng công trình giao thông cầu	2
						Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước	2
78	HTV-00038100	Nguyễn Văn Sơn	17/01/1987	024051210	Thủy lợi- Thủy điện - Cấp thoát nước	Định giá xây dựng	2
79	HTV-00038101	Đỗ Quang Phương	16/05/1989	225366613	Kỹ sư kỹ thuật nhiệt lạnh	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2

80	HTV-00038102	Lê Thanh Việt	25/01/1989	311977366	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
81	HTV-00038103	Nguyễn Hoàng Minh	14/03/1990	290975602	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	2
82	HTV-00038104	Lê Bảo Châu	10/10/1990	230851528	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
83	HTV-00038105	Đặng Trung Hải	29/09/1987	142369067	Kỹ sư Nhiệt năng học	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
84	HTV-00038106	Nguyễn Thế Mạnh	01/12/1987	142461488	Kỹ sư Vật lý kỹ thuật	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
85	HTV-00038107	Nguyễn Phạm Hưng	17/10/1987	183638201	Kỹ sư Vật lý kỹ thuật	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	2
86	HTV-00038108	Trương Quốc Hưng	27/10/1989	113311944	Kỹ thuật năng lượng hạt nhân	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
87	HTV-00038109	Đào Quang Huy	20/12/1989	126375581	Kỹ sư Nhiệt năng học	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
88	HTV-00013203	Hoàng Trung Bách	06/09/1988	031584349	Kỹ sư Tin học Xây dựng.	Giám sát xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	2
89	HTV-00038110	PHẠM BÁ AN	22/07/1981	240649664	Cao đẳng Xây dựng Chuyên ngành Xây dựng DD & CN	Giám sát xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	3
90	HTV-00038111	TRẦN VĂN TÍCH	29/11/1989	215154342	Kỹ sư điện – điện tử, tự động hóa	Thiết kế điện - cơ điện công trình	3
	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.				3		
91	HTV-00038112	NÔNG ĐỨC NHÂN	02/08/1991	272131154	Kỹ sư cấp thoát nước và môi trường nước	Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước.	3
	Giám sát xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp				3		
92	HTV-00002933	Lê Huỳnh Luân	10/03/1977	025077196	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	2
93	HTV-00033750	Ngô Minh Toàn	15/08/1985	221094733	Kỹ sư Điện kỹ thuật	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
94	HTV-00038113	Cao Thị Phương Anh	15/06/1984	025027664	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình	Định giá xây dựng	2
95	HTV-00038114	Tạ Đình Đề	05/04/1981	045081000110	Kỹ sư trắc địa	Khảo sát địa hình	2
96	HTV-00038115	Nguyễn Quốc Đạt	04/09/1989	036089004526	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình Công trình dân dụng và công nghiệp	3
97	HTV-00038116	Nguyễn Xuân Học	14/12/1990	191723790	Kỹ sư điện Kỹ thuật điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
98	HTV-00038117	Nguyễn Hữu Hoàng Vũ	03/02/1990	212308817	Kỹ sư điện - điện tử - tự động hóa	Thiết kế điện - cơ điện công trình	3
					Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3	
99	HTV-00038118	Phạm Anh Tài	28/08/1980	038080005454	Kỹ sư trắc địa	Khảo sát địa hình	2
100	HTV-00038119	Nguyễn Hoàng Sơn	20/03/1991	191714379	Kỹ sư ngành Kỹ thuật năng lượng và môi trường	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3
101	HTV-00038120	Ngô Đức Duy	14/10/1992	250829218	Kỹ sư điện- điện tử - ngành tự động hóa	Thiết kế điện - cơ điện công trình	3
					Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3	
102	HTV-00038121	Nguyễn Đồng Đăng	18/01/1992	024643154	Kỹ sư điện	Thiết kế điện - cơ điện công trình	3
					Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3	

103	HTV-00038122	Tống Viết Quý	02/03/1990	191745229	Kỹ sư xây dựng Xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	3
						Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình DD & CN	3
104	HTV-00002953	Nguyễn Văn Trí	16/02/1977	025939119	Kỹ sư Xây dựng thủy lợi	Định giá xây dựng	2
105	HTV-00038123	Nguyễn Võ Mạnh Dũng	17/01/1990	212560248	Kỹ sư điện Kỹ thuật điện	Thiết kế điện - cơ điện công trình	3
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3
106	HTV-00038124	Phan Bách Khoa	16/08/1978	024145541	Kỹ sư Điện – Điện tử	Quản lý dự án	3
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
107	HTV-00038125	Phan Nhật Huy	12/11/1987	225303007	Kỹ sư Xây Dựng Thủy Lợi – Thủy Điện	Định giá xây dựng	2
108	HTV-00025887	Lê Hồng Sơn	03/07/1977	025938534	Kỹ sư Điện - Điện tử viễn thông	Thiết kế điện - cơ điện công trình	2
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3
109	HTV-00038127	Nguyễn Anh Quân	09/10/1963	025088694	Kỹ sư Xây dựng Xây dựng Thủy lợi	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	2
110	HTV-00038128	Đặng Quang Huỳnh	08/02/1992	197270951	Kỹ sư điện Kỹ thuật điện	Thiết kế đường dây và trạm biến áp	3
111		Nguyễn Gia Ly	20/03/1992	197293219	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	3
	HTV-00038129					Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình DD & CN	3
						Định giá xây dựng	3
112	HTV-00038130	Nguyễn Công Duệ	30/09/1992	230941146	Kỹ sư điện Kỹ thuật điện	Thiết kế điện - cơ điện công trình	3
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	3
113	HTV-00038131	Trần Thanh Thiện	10/01/1990	024760460	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	3
114	HTV-00038132	Phạm Thanh Trung	22/03/1992	024585996	Kỹ sư Điện - Điện tử	Thiết kế công trình đường dây, trạm biến áp	3
115	HTV-00038133	Đoàn Xuân Vũ	02/09/1992	194465511	Kỹ sư điện	Thiết kế Công trình đường dây và trạm biến áp	3
116	HTV-00038134	Võ Thị Bích Ngọc	20/06/1979	024974692	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	2
117	HTV-00002883	Nguyễn Thành Đạt	22/08/1986	212604674	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Định giá xây dựng	2
118	HTV-00029619	Trương Thị Thu Hạnh	01/08/1986	066186000042	Kỹ sư môi trường	Thiết kế công trình Hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước	2
119		Đặng Minh Tiến	22/12/1979	001079003819	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	2
	HTV-00038136					Giám sát xây dựng công trình giao thông đường sắt	2
						Giám sát xây dựng công trình giao thông đường bộ	2
120	HTV-00038137	Phạm Văn Hiệp	12/02/1979	060579148	Kỹ sư XD cầu đường	Giám sát xây dựng công trình giao thông cầu	2
						Giám sát xây dựng công trình giao thông đường bộ	2
						Giám sát xây dựng công trình giao thông đường sắt	2
						Định giá xây dựng	2

121	HTV-00038138	Hoàng Anh Dũng	13/02/1978	013187420	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	2
122	HTV-00002161	Nguyễn Hồng Thanh	13/03/1974	026074000658	Kỹ sư xây dựng Xây dựng cảng đường thủy	Định giá xây dựng	2
123	HTV-00038139	Nguyễn Hoàng Lượng	30/11/1989	186849669	Kỹ sư Cầu đường	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
124	HTV-00038140	Nguyễn Doãn Hường	03/05/1989	125265114	Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
125	HTV-00038141	Đinh Viết Sử	27/02/1989	036089002977	Kỹ sư kỹ thuật đô thị Kỹ thuật đô thị	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
126	HTV-00038142	Nguyễn Văn Hưng	15/07/1990	030090001723	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
127	HTV-00038143	Phan Văn Đức	07/10/1988	001088015604	Kỹ sư hạ tầng giao thông cơ sở hạ tầng giao thông	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
128	HTV-00038144	Lê Thành Đạt	12/01/1991	151853220	Kỹ sư công trình giao thông Kỹ thuật công trình giao thông	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	3
129	HTV-00038145	Nguyễn Mạnh Du	29/04/1978	038078005594	Kỹ sư Kinh tế XD Kinh tế Xây dựng	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
130	HTV-00029573	Nguyễn Văn Thắng	02/11/1982	001082009280	Kỹ sư Cầu đường Công nghệ kỹ thuật Giao thông.	Giám sát xây dựng công trình giao thông đường bộ	2
131	HTV-00038147	Khuất Xuân Trường	28/01/1982	111556622	Kỹ sư xây dựng kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
132	HTV-00038148	Nguyễn Văn Phương	12/05/1986	024086000337	Kỹ sư công nghệ điện tử công nghệ kỹ thuật Điện tử	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
133		Nguyễn Huy Toàn	12/01/1979	141930509	Kỹ sư cấp thoát nước Cấp thoát nước	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình.	2
	HTV-00038149					Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
134	HTV-00038150	Phạm Văn Cường	01/09/1974	162016647	Kỹ sư Hệ thống điện Hệ thống Điện.	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình. (đường dây và trạm biến áp).	2
135	HTV-00005147	Nguyễn Ngọc Thắng	02/11/1967	111223515	Kỹ sư Tự động Hóa	Định giá xây dựng	2
136	HTV-00038152	Đặng Hồng Sơn	17/11/1977	011911112	Kỹ sư hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
137	HTV-00038153	Tạ Bá Thuyền	23/03/1979	151179211	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	3
138	HTV-00038154	Nguyễn Thu Trang	21/08/1983	008183000050	Kỹ sư điện	Định giá xây dựng	2
139	HTV-00038155	Nguyễn Đức Anh	31/01/1989	073156069	Kỹ sư hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
140	HTV-00036662	Nguyễn Anh Tuấn	02/10/1982	012048134	Kỹ sư Hệ thống Điện	Định giá xây dựng	2
141	HTV-00038157	Nguyễn Hữu Trung	09/07/1982	001082014356	Kỹ sư hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
142	HTV-00036566	Vũ Đức Minh	01/10/1973	003073002733	Kỹ sư Hệ thống điện Hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
143	HTV-00036569	Trần Bảo Long	16/09/1977	011975534	Kỹ sư Thiết bị điện – Điện tử Thiết bị điện, điện tử	Định giá xây dựng	2
144	HTV-00038158	Nguyễn Kiều Thành	08/05/1981	013653909	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	2

145	HTV-00038159	Nguyễn Đức Dũng	20/08/1980	121285484	Cử nhân QTKD Quản trị kinh doanh	Định giá xây dựng	3
146	HTV-00036572	Dương Lê Minh	01/08/1982	111707190	Kỹ sư Hệ thống điện	Định giá xây dựng	2
147	HTV-00038160	Nguyễn Văn Tuyển	12/07/1969	030069003020	Kỹ sư kinh tế kinh tế kỹ thuật	Định giá xây dựng	2
148	HTV-00038161	Phạm Văn Hạnh	22/05/1964	017064000005	Kỹ sư Điện Xi nghiệp	Định giá xây dựng	2
149	HTV-00038162	Mai Quang Hải	26/04/1991	017091000128	Kỹ sư Điện công nghiệp và dân dụng	Định giá xây dựng	3
150	HTV-00038163	Hoàng Văn Cường	01/01/1987	038087008919	Kỹ sư hạ tầng giao thông	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
151		Nguyễn Việt Hưng	01/04/1982	025573979	Kỹ sư Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp,	Thiết kế kết cấu Công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
	HTV-00038164					Định giá xây dựng	2
152	HTV-00038165	Hồng Hoài Phương	11/08/1977	023062218	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công trình	Định giá xây dựng	2
153	HTV-00038166	Mai Ngọc Linh	12/03/1985	023867385	Kỹ sư Xây dựng /Vật liệu xây dựng	Định giá xây dựng	2
154	HTV-00038167	Phạm Thanh Minh	10/03/1980	023269826	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	2
						Kiểm định xây dựng	2
						Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp	2
155	HTV-00000909	Vũ Huy Đức	11/12/1984	025831 526	Kiến trúc sư Kiến trúc	Quản lý dự án	3
156	HTV-00038168	Lê Thanh Hôn	09/01/1989	331578020	Kỹ sư xây dựng Kỹ thuật xây dựng	Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước	3
157	HTV-00038169	Nguyễn Anh Khoa	09/05/1991	215188188	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước	2
						Định giá xây dựng	2
158	HTV-00013154	Phạm Nhất Linh	10/04/1987	037087000086	Kỹ sư Hệ thống điện	Thiết kế điện – cơ điện công trình	2
						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	2
159	HTV-00013152	Bùi Văn Cấp	12/22/1987	001087005031	Kỹ sư Điện tự động công nghiệp	Thiết kế điện – cơ điện công trình	2
160	HTV-00013157	Chu Vĩnh Hường	08/03/1990	121902987	Kỹ sưXây dựng Cầu - Đường	Giám sát xây dựng công trình Dân dụng và Công nghiệp	2
161	HTV-00013155	Nguyễn Văn Thiệp	4/14/1981	030081000834	Kỹ sư công nghệ vật liệu Silicat - ngành công nghệ Hóa học	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình	2